

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu phí dịch vụ trích sao, mượn hồ sơ bệnh án; xác nhận tình trạng bệnh tật và cung cấp số liệu chuyên môn tại Bệnh viện Nhi Trung ương

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-BYT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao quyền tự chủ tài chính cho một số đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 2398/QĐ-BYT ngày 13/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Nhi Trung ương;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện Nhi Trung ương;

Căn cứ Biên bản họp số 108/BB-BVNTW ngày 13/8/2024 của Ban Xây dựng cơ chế thu chi các hoạt động dịch vụ;

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định tạm thời mức thu phí trích sao, mượn hồ sơ bệnh án; xác nhận tình trạng bệnh và cung cấp số liệu chuyên môn tại Bệnh viện Nhi Trung ương với chi tiết danh mục dịch vụ, đơn giá và đối tượng được cung cấp dịch vụ theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2024.

Trưởng các phòng: Kế hoạch Tổng hợp, Công nghệ thông tin, Tài chính - Kế toán và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ✓

Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- Lưu VT, TCKT. (05)

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG
Trần Minh Diễn

Phụ lục – Danh mục dịch vụ trích sao bệnh án, xác nhận tình trạng bệnh tật, mượn hồ sơ bệnh án và cung cấp số liệu tại Bệnh viện Nhi Trung ương

Stt	Dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Ghi chú	Đối tượng được cung cấp dịch vụ
I	Trích sao hồ sơ bệnh án, cấp giấy xác nhận tình trạng bệnh tật				
1	Trích sao bệnh án				- Bố hoặc mẹ của người bệnh - Người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của người bệnh - Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về y tế, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án, thanh tra chuyên ngành y tế, tổ chức giám định pháp y, pháp y tâm thần, luật sư - Đại diện cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ quan giải quyết bồi thường nhà nước.
	- Có giấy ra viện	Bệnh án/lần	100.000		
	- Không có giấy ra viện hoặc các thông tin: Mã BN, khoa điều trị, ngày vào viện, ngày ra viện	Bệnh án/lần	200.000		
	- Giấy tờ bổ sung khác kèm theo trong hồ sơ bệnh án (HSBA)	Tờ	5.000		
2	Tóm tắt hồ sơ bệnh án	Bản tóm tắt	200.000		
3	Cấp giấy xác nhận tình trạng bệnh tật, giấy xác nhận đợt khám bệnh /đợt điều trị và các giấy tờ khác	Lần	50.000		
II	Cho mượn hồ sơ bệnh án				
1	Tìm và cho mượn HSBA đã được thu thập, bảo quản và lưu trữ tại kho	HSBA	10.000		- Nhân viên y tế - Học sinh, sinh viên, học viên, nghiên cứu viên - Các cơ quan, đơn vị, tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về y tế, cơ quan điều tra, cơ quan bảo hiểm, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, giảng dạy...)
2	Xác nhận danh sách nghiên cứu	Bản danh sách nghiên cứu	500.000	Với danh sách ≤200 HSBA/người bệnh	
			1.000.000	Với danh sách >200 và ≤500 HSBA/người bệnh	
			1.500.000	Với danh sách > 500 HSBA/người bệnh	

Stt	Dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Ghi chú	Đối tượng được cung cấp dịch vụ
III	Cung cấp số liệu				
1	Số liệu tự trích xuất	Áp dụng theo mức thu phí xác nhận danh sách nghiên cứu			- Nhân viên y tế - Học sinh, sinh viên, học viên, nghiên cứu viên - Các cơ quan, đơn vị, tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về y tế, cơ quan điều tra, cơ quan bảo hiểm, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, giảng dạy...)
2	Số liệu cung cấp				
2.1	Danh sách người bệnh nhập, xuất theo khoa	01 tháng	500.000		
2.2	Danh sách người bệnh nhập, xuất viện	01 tháng	1.000.000		
2.3	Danh sách người bệnh chuyển tuyến đi và đến	01 tháng	500.000		
2.4	Mô hình bệnh tật toàn viện hoặc mô hình bệnh tật theo khoa	01 tháng	500.000		
2.5	Danh sách người bệnh tới khám	01 tháng	2.000.000		